

## BÁO CÁO

### Kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử, tháng 10 năm 2023

Thực hiện Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên.

Trên cơ sở số liệu thống kê từ Hệ thống quản trị của cổng Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

UBND huyện Tuần Giáo tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công (DVC) theo thời gian thực trên môi trường điện tử tháng 10 năm 2023 như sau:

#### 1. Kết quả đánh giá, xếp loại

UBND các xã, thị trấn thực hiện chấm điểm đánh giá 19/19 đơn vị, trong đó 12 đơn vị xếp loại xuất sắc, 06 đơn vị xếp loại tốt, 01 đơn vị xếp loại khá.

(Biểu số 01 kèm theo)

#### 2. Đánh giá chung

##### 2.1. Kết quả đạt được

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã quan tâm triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; việc công khai TTHC trên Trang/cổng Thông tin điện tử của các đơn vị được thực hiện nghiêm túc; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến tăng; chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến ngày càng được nâng cao, tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4 đạt 95,8%.

##### 2.2. Tồn tại, hạn chế

Vẫn còn tình trạng xử lý hồ sơ trễ hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (xã Toả Tình 02 hồ sơ, Rạng Đông 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực hộ tịch).

Còn 5/20 đơn vị tỷ lệ thanh toán trực tuyến chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (từ 25% trở lên); tại một số đơn vị chưa thực hiện tốt việc tuyên truyền để người dân thanh toán trực tuyến, chưa phát sinh hồ sơ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

(Biểu số 02 kèm theo)

Tỷ lệ hồ sơ TTHC số hoá thành phần hồ sơ, số hoá kết quả giải quyết TTHC chưa đạt 100% theo kế hoạch đề ra; Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử còn thấp.

*(Biểu số 03 kèm theo)*

### **3. Phương hướng, nhiệm vụ**

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tích cực quan tâm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trên môi trường điện tử.

Lãnh đạo các đơn vị xem xét, kiểm điểm các công chức, viên chức chưa thực hiện số hoá đầy đủ thành phần hồ sơ, số hoá kết quả xử lý hồ sơ; để xảy ra tình trạng trễ hạn giải quyết TTHC. Thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức sử dụng tài khoản VneID nộp hồ sơ và thanh toán các khoản phí và lệ phí thực hiện TTHC trực tuyến.

Trên đây là Báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tháng 10 năm 2023 của UBND huyện Tuần Giáo./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Cảnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN															
HUYỆN TUẦN GIÁO															
Biểu số 01															
<b>KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG GIẢI QUYẾT TTHC, DVC THEO THỜI GIAN THỰC TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TUẦN GIÁO THÁNG 10 NĂM 2023</b>															
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 10 năm 2023 của UBND huyện Tuần Giáo)															
STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	ĐIỂM CÁC CHỈ SỐ											ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	TỔNG ĐIỂM QUY ĐỔI	Xếp loại tháng 10
		Nhóm chỉ số công khai, minh bạch			Tiên độ, KQ giải quyết (30đ)	Nhóm cung cấp DVTT		Nhóm số hoá hồ sơ		Nhóm mức độ hài lòng					
		Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (5đ)	Chỉ số 3(10đ)		Chỉ số 1 (10đ)	Chỉ số 2 (10đ)	Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (10đ)	Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (5đ)	Chỉ số 3 (5đ)			
1	UBND xã Mường Thín		5		29,56	9,5	9,00	5,0	10,0	5	5	5	83,06	97,7	Xuất sắc
2	UBND xã Ta Ma		5		29,82	10,0	7,78	5,0	9,83	5	5	5	82,43	97,0	Xuất sắc
3	UBND xã Pú Nhung		5		30,00	10,0	6,92	5,0	10,0	5	5	5	81,92	96,4	Xuất sắc
4	UBND xã Nà Sáy		5		30,00	10,0	5,00	5,0	10,0	5	5	5	80,00	94,1	Xuất sắc
5	UBND xã Quài Nưa		5		30,00	9,6	4,62	5,0	10,0	5	5	5	79,22	93,2	Xuất sắc
6	UBND xã Chiềng Đông		5		29,79	10,0	5,00	4,5	9,47	5	5	5	78,74	92,6	Xuất sắc
7	UBND xã Mường Mùn		5		29,73	10,0	6,09	4,2	8,73	5	5	5	78,73	92,6	Xuất sắc
8	UBND xã Phình Sáng		5		29,94	10,0	3,33	5,0	10,0	5	5	5	78,27	92,1	Xuất sắc
9	UBND xã Tênh Phong		5		30,00	10,0	3,75	4,6	9,58	5	5	5	77,92	91,7	Xuất sắc
10	UBND xã Tỏa Tình		5		29,70	10,0	3,51	4,9	9,87	5	5	4,7	77,65	91,4	Xuất sắc
11	UBND xã Chiềng Sinh		5		30,00	10,0	8,33	2,1	6,89	5	5	5	77,31	91,0	Xuất sắc
12	UBND thị trấn Tuần Giáo		5		29,89	10,0	2,08	5	10,0	5	5	5	76,97	90,5	Xuất sắc
13	UBND xã Nà Tông		5		29,90	8,4	3,57	5,0	9,55	5	5	5	76,41	89,9	Tốt
14	UBND xã Rạng Đông		5		29,66	8,8	5,45	3,6	8,05	5	5	4,5	75,09	88,3	Tốt
15	UBND xã Pú Xi		5		29,83	10,0	0	5,0	10,0	5	5	5	74,83	88,0	Tốt
16	UBND xã Mường Khong		5		30,00	10,0	0	5,0	9,50	5	5	5	74,50	87,6	Tốt
17	UBND xã Quài Cang		5		29,94	10,0	2,86	2,5	7,36	5	5	5	72,65	85,5	Tốt
18	UBND xã Quài Tở		5		28,58	10,0	0	5,0	5,0	5	5	5	68,58	80,7	Tốt
19	UBND xã Mùn Chung		5		29,97	2,7	0,26	4,7	9,67	5	5	5	67,26	79,1	Khá

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUẦN GIÁO**

Biểu số 02

**THANH TOÁN TRỰC TUYẾN THÁNG 10 NĂM 2023**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 11 năm 2023 của UBND huyện Tuần Giáo)

STT	Tên cơ quan/đơn vị	Chưa thanh toán		Đã thanh toán					Tổng			Tỷ lệ thanh toán trực tuyến
		Số hồ sơ	Phí, lệ phí	Trực tiếp		Trực tuyến			Tổng số TTHC	Tổng số hồ sơ	Tổng phí, lệ phí	
				Số hồ sơ	Phí, lệ phí	Số TTHC	Số hồ sơ	Phí, lệ phí				
1	UBND xã Mường Thín	1	30.000	1		4	18	222.000	5	20	252.000	90,0
2	UBND xã Chiềng Sinh	0		2		5	10	101.000	7	12	101.000	83,3
3	UBND xã Ta Ma	2	16.000	2		5	13	153.000	7	17	169.000	76,5
4	UBND xã Pú Nhung	1	8.000	3		4	9	209.000	5	13	217.000	69,2
5	UBND xã Mường Mùn	2	23.000	7		5	12	145.000	6	21	168.000	57,1
6	UBND xã Rạng Đông	0		5		3	6	69.000	4	11	69.000	54,5
7	UBND xã Quài Nưa	0		6		3	7	91.000	5	13	91.000	53,8
8	UBND xã Chiềng Đông	1	15.000	5		3	6	76.000	4	12	91.000	50,0
9	UBND xã Nà Sáy	1	8.000	4		3	5	47.000	5	10	55.000	50,0
10	UBND xã Tênh Phong	0	-	5		2	3	31.000	3	8	31.000	37,5
11	UBND xã Nà Tòng	5	15.000	13		5	10	185.000	5	28	200.000	35,7
12	UBND xã Tỏa Tinh	14	112.000	10		3	13	111.000	4	37	223.000	35,1

13	UBND xã Phình Sáng	6	55.000	4		3	5	62.000	6	15	117.000	33,3
14	UBND xã Quài Cang	0		10	20.000	3	4	53.000	7	14	73.000	28,6
15	UBND thị trấn Tuần Giáo	1	32.000	41	1.420.240	4	11	303.000	9	53	1.755.240	20,8
16	UBND xã Mùn Chung	0		37	457.000	1	1	15.000	4	38	472.000	2,6
17	UBND xã Mường Khong	4	53.000	1	-				3	5	53.000	
18	UBND xã Pú Xi	4	68.000	15	60.000				6	19	128.000	
19	UBND xã Quài Tở	0	-	8	-				2	8		

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUẦN GIÁO**

Biểu số 03

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN SỐ HÓA HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Từ ngày 01 tháng 10 năm 2023 đến ngày 31 tháng 10 năm 2023)

STT	Đơn vị (Cơ quan)	Số hóa hồ sơ TTHC khi Tiếp nhận				Số hóa kết quả giải quyết TTHC			
		Số hồ sơ Tiếp nhận	Số hồ sơ có số hóa thành phần HS	Tỷ lệ số hồ sơ có số hóa đầy đủ thành phần HS khi tiếp nhận	Số hồ sơ chưa số hóa TPHS	Số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ có số hóa kết quả	Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ	Số hồ sơ chưa số hóa kết quả TTHC
		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)	(5)	(6)=(7)+(9)	(7)	(8)=(7)/(6)	(9)
1	UBND thị trấn Tuần Giáo	55	55	100	0	54	54	100	0
2	UBND xã Chiềng Sinh	26	25	96,15	1	24	10	41,67	14
3	UBND xã Chiềng Đông	20	20	100	0	19	17	89,47	2
4	UBND xã Mùn Chung	45	45	100	0	45	42	93,33	3
5	UBND xã Mường Khong	20	18	90	2	19	19	100	0
6	UBND xã Mường Mùn	32	29	90,63	3	31	26	83,87	5
7	UBND xã Mường Thín	27	27	100	0	20	20	100	0
8	UBND xã Nà Sáy	12	12	100	0	12	12	100	0
9	UBND xã Nà Tòng	33	30	90,91	3	33	33	100	0
10	UBND xã Phình Sáng	15	15	100	0	15	15	100	0
11	UBND xã Pú Nhung	13	13	100	0	13	13	100	0
12	UBND xã Pú Xi	21	21	100	0	20	20	100	0
13	UBND xã Quài Cang	35	34	97,14	1	34	17	50	17
14	UBND xã Quài Nưa	25	25	100	0	25	25	100	0
15	UBND xã Quài Tở	8	8	100	0	8	8	100	0
16	UBND xã Rạng Đông	17	15	88,24	2	11	8	72,73	3
17	UBND xã Ta Ma	30	29	96,67	1	27	27	100	0
18	UBND xã Tênh Phong	12	12	100	0	12	11	91,67	1

19	UBND xã Tòa Tình	39	39	100	0	38	37	97,37	1
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>485</b>	<b>472</b>	<b>97,31959</b>	<b>13</b>	<b>460</b>	<b>414</b>	<b>90</b>	<b>46</b>